

Số: /KH-SNN

Lạng Sơn, ngày tháng 6 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện công tác Cải cách hành chính năm 2023

(Thay thế Kế hoạch số 05/KH-SNN ngày 14/01/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về thực hiện công tác Cải cách hành chính của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2023)

Thực hiện Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về Cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2023 (thay thế Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 04/01/2023 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2023). Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

1.1. Tiếp tục triển khai liên tục, thống nhất các nhiệm vụ cải cách hành chính theo chỉ đạo của UBND tỉnh, trong đó tập trung triển khai đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 60-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của cơ quan nhà nước (SIPAS);

1.2. Đẩy mạnh cải cách thể chế; nâng cao chất lượng cải cách thủ tục hành chính; rà soát, sắp xếp tổ chức, bộ máy đảm bảo tinh gọn, hiệu quả. Gắn với hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực cho từng vị trí việc làm cơ sở cho việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ công chức, viên chức.

1.3. Tăng cường kiểm tra, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, quy tắc ứng xử của công chức, viên chức để phục vụ doanh nghiệp và Nhân dân, trong đó quan tâm đến kiểm tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ.

1.4. Nâng cao chất lượng cải cách thủ tục hành chính (TTHC). Công khai, minh bạch, tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm thời hạn giải quyết TTHC. Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

1.5. Nâng cao chất lượng xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của ngành, đảm bảo tuân thủ các quy định về trình tự, thủ tục và thời gian thực hiện.

1.6. Thực hiện đúng quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

1.7. Triển khai hiệu việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị.

## **2. Yêu cầu**

2.1. Các nội dung công tác CCHC phải được tiến hành đồng bộ, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, tạo được sự chuyển biến rõ rệt, góp phần xây dựng nền hành chính dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, hiện đại, năng động, phục vụ Nhân dân, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

2.2. CCHC phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

2.3. CCHC phải gắn với nâng cao nhận thức và hành động sáng tạo, đổi mới lề lối làm việc trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

## **II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền và kiểm tra cải cách hành chính**

#### **1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC**

##### **a) Chỉ tiêu**

- Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2023 nằm trong nhóm 04 Sở, ngành có chỉ số cao nhất, điểm chỉ số đạt từ 96.00% trở lên.

- Kết quả đo lường hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2023, đạt tỉ lệ từ 99,50% trở lên.

##### **b) Nhiệm vụ, giải pháp**

- Ban hành các chương trình, kế hoạch, các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác CCHC và nội dung, lĩnh vực CCHC theo chỉ đạo của cấp trên.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai đồng bộ, liên tục các nội dung cải cách hành chính đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ đề ra. Tiếp tục, quán triệt thực hiện nghiêm túc các kết luận, chỉ thị của Chính phủ, Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.

- Khuyến khích các phòng, đơn vị, công chức, viên chức nghiên cứu, ứng dụng sáng kiến, mô hình mới trong thực hiện CCHC tại cơ quan, đơn vị. Triển khai việc đánh giá, xếp loại thực hiện nhiệm vụ và xác định Chỉ số cải cách hành chính định kỳ.

## **1.2. Công tác tuyên truyền CCHC**

### a) Chỉ tiêu

- 100% văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác CCHC của Trung ương và của tỉnh được triển khai tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động tại các phòng, đơn vị trực thuộc và được tổ chức thực hiện có hiệu quả.

### b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính; trong đó quan tâm tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 60-NQ/TU, ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; nâng cao nhận thức, ý thức, tinh thần trách nhiệm về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác CCHC đối với hoạt động phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, kết hợp tuyên truyền qua các nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan, đơn vị; lồng ghép tuyên truyền các nội dung CCHC qua các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, qua các hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật...

## **1.3. Công tác thanh tra, kiểm tra CCHC**

a) Chỉ tiêu: Thực hiện kiểm tra về công tác CCHC trên 30% các đơn vị trực thuộc.

b) Nhiệm vụ, giải pháp: Tăng cường kiểm tra CCHC, gắn với kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt hạn chế, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện.

## **2. Cải cách thể chế**

### a) Chỉ tiêu

- 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được tham mưu ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền; 100% văn bản được cấp có thẩm quyền giao quy định chi tiết được ban hành kịp thời.

- 100% các vấn đề phát hiện qua theo dõi, thanh tra, kiểm tra thi hành pháp luật được xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời theo quy định.

### b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục thực hiện các quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt quy trình tham mưu xây dựng VBQPPL của địa phương theo quy định của pháp luật hiện hành, đặc biệt là các VBQPPL chứa đựng các quy định về TTHC, nhằm nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng VBQPPL của Ngành.

- Triển khai thực hiện hệ thống hoá văn bản QPPL kỳ 2019 - 2023 theo kế hoạch, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; Thực hiện tự kiểm tra và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; rà soát văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

- Tăng cường theo dõi, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

### **3. Cải cách thủ tục hành chính**

#### **a) Chỉ tiêu**

- Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% số quy định và cắt giảm tối thiểu 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành tính đến hết ngày 31/5/2020.

- Rà soát cắt giảm tối thiểu 30% thời gian thực hiện đối với các thủ tục hành chính (TTHC) có quy định về thời hạn giải quyết từ 03 ngày trở lên.

- Trên 99% tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn và trước hạn.

- 100% hồ sơ TTHC để chậm, muộn đều phải có giải trình trách nhiệm với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

#### **b) Nhiệm vụ, giải pháp**

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung Đề án cải cách TTHC tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, đáp ứng yêu cầu của nền hành chính công vụ.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023; rà soát TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, đề xuất các bộ, ngành Trung ương cắt giảm TTHC, cắt giảm thời hạn giải quyết, thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý.

- Rà soát, công bố TTHC, xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC đảm bảo tiến độ, nội dung theo quy định.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết TTHC; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo quy

định cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra TTHC không đúng quy định hoặc để chậm, muộn nhiều lần. Kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC đối với công chức được giao nhiệm vụ tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC.

- Triển khai, thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025; bảo đảm các nội dung thực hiện trong năm 2023 hoàn thành theo đúng tiến độ.

- Tuyên truyền người dân, doanh nghiệp, công chức, viên chức, người lao động tham gia thực hiện TTHC trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt bằng nhiều hình thức; tiếp tục tuyên truyền và thực hiện chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đang thực hiện tiếp nhận qua bộ phận Một cửa tại Trung tâm PVHCC tỉnh.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính**

##### **a) Mục tiêu**

- 100% cơ quan, đơn vị được kiện toàn theo quy định, phù hợp với tình hình thực tiễn đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

- Thực hiện phân bổ lại chỉ tiêu biên chế của Chi cục Kiểm lâm.

- Tiếp tục giảm biên chế công chức đến hết 2023 giảm 5% so với năm 2021.

##### **b) Nhiệm vụ, giải pháp**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết<sup>1</sup> của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở theo Nghị định 107/2020/NĐ-CP; Nghị định 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; Thanh tra, kiểm tra các nội dung, nhiệm vụ đã phân cấp cho các cơ quan, đơn vị thực hiện.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 2007/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế của các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2025; Tiếp tục thực hiện Đề án số 02/ĐA-SNN ngày 10/11/2022 về việc Sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế giai đoạn 2022-2025 của Sở Nông nghiệp và PTNT, trong đó giai đoạn 2022 – 2025.

#### **5. Cải cách chế độ công vụ**

##### **a) Chỉ tiêu**

---

<sup>1</sup> Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- 100% các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở được phê duyệt vị trí việc làm (sau khi có Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương).

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2023.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục thực hiện tốt quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bổ điều động, chuyển đổi vị trí việc làm, đánh giá, phân loại công chức, viên chức đảm bảo theo các quy định; chuyển đổi chức danh nghề nghiệp, thăng hạng chức danh nghề nghiệp đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục hồ sơ theo quy định; có cơ chế khuyến khích, tạo động lực để công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tận tụy phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đẩy mạnh rà soát, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm để tăng cường củng cố, kiện toàn cán bộ, đảm bảo những cán bộ làm việc trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng phải thực sự liêm chính, có đạo đức, phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

- Thực hiện các quy định<sup>2</sup> về chính sách khuyến khích đào tạo, thu hút người có trình độ chuyên môn cao theo quy định của tỉnh; Thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho công chức, viên chức phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn.

- Tổ chức thực hiện tốt nội quy cơ quan: Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức và người lao động làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan, đơn vị.

- Kịp thời sửa đổi, bổ sung quy định, quy chế làm việc phù hợp với thẩm quyền quản lý công chức, viên chức; phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ; biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích tốt và những cá nhân gương mẫu, xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ (nếu có).

- Tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật hồ trên phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức.

## 6. Cải cách tài chính công

a) Mục tiêu

- 100% các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên;

b) Nhiệm vụ, giải pháp

---

<sup>2</sup> Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND 13/07/2022 của HĐND tỉnh quy định chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học và thu hút người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 1807/QĐ-UBND ngày 11/11/2022 của UBND tỉnh ban hành danh mục trình độ, chuyên ngành khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học và thu hút người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại tỉnh.

- Thực hiện quản lý tài chính ngân sách nhà nước nghiêm chỉnh theo các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện, theo các chế độ tiêu chuẩn, định mức chi tiêu hiện hành; đảm bảo sử dụng NSNN, quản lý tài sản Nhà nước có hiệu quả, tiết kiệm và đúng quy định pháp luật.

- Thực hiện tốt các chính sách tiền lương, tiền thưởng, chế độ phụ cấp, ưu đãi nghề đối với công chức, viên chức và người lao động theo quy định của Chính phủ; khuyến khích và khen thưởng kịp thời, thỏa đáng với công chức, viên chức và người lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập chủ động thực hiện tốt phương án tự chủ đã được UBND tỉnh phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

## **7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử; Chính quyền số**

### **a) Mục tiêu**

- Tỷ lệ DVCTT một phần và toàn trình có phát sinh hồ sơ trực tuyến trên công dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử tỉnh đạt tối thiểu 80%, tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến đạt tối thiểu 75%.

- Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC từ năm 2021 đến ngày 15/12/2023 đạt trên 70% tổng số TTHC thuộc thẩm quyền<sup>3</sup>. Phấn đấu 100% hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong năm 2023 được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định; 100% hồ sơ được số hóa để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến; Tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

- 100% văn bản trao đổi với các cơ quan hành chính nhà nước (trừ văn bản mật) dưới dạng điện tử có ký số; Phấn đấu trên 90% hồ sơ công việc được lập, trình duyệt, trình ký và ký số hoàn toàn trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Duy trì hoạt động, đổi mới Trang thông tin điện tử của Sở và các Trang thông tin điện tử của các đơn vị thuộc Sở.

### **b) Nhiệm vụ, giải pháp**

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung kế hoạch về chuyển đổi số của UBND tỉnh ban hành<sup>4</sup>; Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 10/8/2020 của

<sup>3</sup> Căn cứ chỉ tiêu Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh về số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025.

<sup>4</sup> Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025;

UBND tỉnh về thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 247/KH-UBND ngày 14/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn năm 2023; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 10/01/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2023 - 2025; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thôn tin trong ngành Nông nghiệp và PTNT, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm giai đoạn 2021 -2025 ”.

- Triển khai, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh, dịch vụ công trực tuyến một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định; tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 75/KH-SNN ngày 19/7/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về triển khai, thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính<sup>5</sup>. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Đẩy mạnh triển khai và tiếp nhận thủ tục hành chính giải quyết, xử lý trực tuyến một phần, toàn trình và thanh toán không dùng tiền mặt bằng nhiều hình thức.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả ứng dụng phần mềm văn phòng điện tử VNPT Ioffice trong hệ thống mạng nội bộ cơ quan, quy trình xử lý, trình duyệt các văn bản giấy tờ theo chu trình (luồng công việc) được thực hiện tốt, tạo thuận lợi cho việc trao đổi thông tin, theo dõi, đôn đốc triển khai công việc trong nội bộ cơ quan nhanh chóng, kịp thời và tiết kiệm hiệu quả. Kết nối hội họp trực tuyến với Trung ương và địa phương.

- Thực hiện hiệu quả về cung cấp thông tin, việc kết nối, chia sẻ thông tin trên Trang thông tin điện tử của Sở, và các Trang thông tin điện tử của các đơn vị, đảm bảo tính minh bạch và tiếp cận thông tin, thuận lợi tra cứu đối với người dân và doanh nghiệp.

- Duy trì, áp dụng triệt để HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 vào giải quyết TTHC tại cơ quan và báo cáo kết quả tiến độ triển khai

---

Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 06/6/2022 của UBND tỉnh về triển khai Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

<sup>5</sup> Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.



việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các đơn vị trực thuộc Sở**

Rà soát, xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện công tác CCHC năm 2023 tại đơn vị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý lĩnh vực được giao, hoàn thành gửi về Sở (*qua Văn phòng*) chậm nhất đến ngày **03/7/2023**, đồng thời quán triệt và triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nội dung Kế hoạch của Sở và các nhiệm vụ CCHC trọng tâm được giao chủ trì năm 2023.

Phân công, bố trí nhân sự cho triển khai công tác CCHC tại đơn vị; bố trí kinh phí cho triển khai các nội dung của công tác CCHC.

Đẩy mạnh tuyên truyền CCHC, kiểm tra việc triển khai công tác CCHC gắn với thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm của công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ đối với các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý.

Định kỳ hàng quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm vào ngày 25 tháng thứ hai của quý hoặc đột xuất báo cáo tình hình và kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*qua Văn phòng Sở*) để tổng hợp báo cáo Sở Nội vụ, UBND tỉnh theo quy định.

*(Kèm theo phụ biểu phân công trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ Cải cách hành chính năm 2023)*

#### **2. Văn phòng Sở**

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tại phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

Kịp thời đề xuất biện pháp giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC, báo cáo Lãnh đạo Sở.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác Cải cách hành chính năm 2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị các phòng, ban, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Phúc Đạt**